TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023.*

QuyÕt ®Þnh

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: xxx/20xx/TLST-HNGĐ ngày xx/xx/20xx về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

1- Anh NMC, sinh ngày xx/xx/19xx; Căn cước công dân số 00108000xxxx do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú về dân cư cấp ngày xx/xx/20xx; HKTT và nơi :Số xx xxx, phường x, quận Tây Hồ, Hà Nội;

2 – Chị VTM, sinh ngày xx/xx/19xx; Căn cước công dân số 03318901xxxx do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xx/xx/20xx; HKTT: Xóm x thôn xx, xã xx, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nơi làm việc: Công ty TNHH xxxx- Số xx phố xx, phường xx, quận Ba Đình, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh NMC và chị VTM kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày xx/x/20xx tại UBND phường x, quận xx, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh NMC và chị VTM yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày xx/xx/20xx tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh NMC và chị VTM có 02 con chung cháu NĐT, sinh ngày xx/xx/20xx và cháu NNT, sinh ngày xx/x/20xx. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị VTM trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu NNT, anh x trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu NĐT. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con chung NNT và cháu NĐT trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh NMC và chị VTM tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh NMC và chị VTM xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị VTM tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh NMC và chị VTM.

- Về con chung: Quá trình chung sống Anh NMC và chị VTM có 02 con chung cháu NĐT, sinh ngày xx/xx/20xx và cháu NNT, sinh ngày xx/x/20xx. Giao chị VTM trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cháu NNT. Giao anh NMC trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu NĐT. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con chung NNT và cháu NĐT trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh NMC và chị VTM có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh NMC và chị VTM không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh NMC và chị VTM không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị VTM tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số xx/20xx/0007xxx ngày xx/xx/20xx tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Vũ Thị Nguyệt